

THÔNG BÁO

Kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND, ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết 68/2022/NQ-HĐND, ngày 09/128/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 60/2022/NQ-HĐND, ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện một dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ sản xuất thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh

Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật một số loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật một số loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum được ban hành định mức kinh tế kỹ thuật một số loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện V/v giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn (đầu tư phát triển và sự nghiệp) ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đăk Hà.

Ủy ban nhân dân xã Đăk Mar thông báo Kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn xã năm 2023; nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin dự án

Lựa chọn, dự án, phương án để thực hiện dự án Hỗ trợ bò cái sinh sản thuộc Dự án 2, Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, tại cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà, theo điểm a, khoản 3, điều 22, Nghị định số 38/NĐ-CP.

2. Điều kiện tham gia

Cộng đồng dân cư trên địa bàn xã đề xuất, xây dựng hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất, dịch vụ gửi Ủy ban nhân dân xã, đơn vị thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

3. Đối tượng áp dụng

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn xã. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện;

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

- Thành lập tổ cộng đồng phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện dự án, mô hình có trên 70% người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

4. Hồ sơ tham gia dự án

Theo mẫu hồ sơ hướng dẫn tại Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND, ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 68/2022/NQ-HĐND, ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 60/2022/NQ-HĐND, ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 và các quy định hiện hành.

Hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch: Biên bản họp dân; kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; tổng chi phí dự án, đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước chi tiết theo từng hoạt động, phần đóng góp của các thành viên tổ nhóm cộng đồng; phương án mua sắm vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng vật nuôi đề xuất hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; kết quả thực hiện dự án; hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng; nhu cầu tập huấn về kỹ thuật; các rủi ro và giải pháp tài chính xử lý rủi ro; nội dung khác (nếu có).

5. Thời hạn nộp và số lượng hồ sơ

- Thời hạn nộp hồ sơ: Từ ngày thông báo đến hết ngày **31/8/2023**.

- Số lượng hồ sơ đăng ký: 01 bản gốc (*chữ ký trực tiếp*) và file hồ sơ gửi về hộp thư của Ủy ban nhân dân xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà.

6. Nơi nhận hồ sơ

- Hồ sơ đề xuất dự án, kế hoạch (*ngày nhận hồ sơ được tính theo dấu đến của Bưu điện*) hoặc gửi trực tiếp đến trực tiếp UBND xã.

- Địa chỉ: UBND xã Đăk Mar, Thôn 3, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum

7. Phương thức thẩm định và phê duyệt dự án, kế hoạch.

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện, Tổ thẩm định của huyện, theo điểm c, khoản 3, điều 22, Nghị định số 38/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân xã thông báo đến các thôn, làng phổ biến đến hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân ...hiện có trên địa bàn xã biết, đăng ký triển khai thực hiện Dự án, kế hoạch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các thôn của xã;
- Công thông tin điện tử của UBND xã (đăng Thông báo);
- Niêm yết công khai tại UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Thị Minh Hoan